| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VỊ THỦY**<br>**TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 190/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 31 – 8 – 2020
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY**
**TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa:* Ông Lư Trường Tây

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Thanh Điều

Bà Trương Ngọc Minh

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Phương Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang*** *tham gia phiên tòa:* Ông Trương Thanh Triệu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 160/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 6 năm 2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 64/2020/QĐXXST–HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 82/2020/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị Lang Thị B, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: ấp 6, xã A, huyện V, tỉnh Hậu Giang (có mặt).

*2. Bị đơn:* Anh Khưu Thế E, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: ấp 6, xã A, huyện V, tỉnh Hậu Giang (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lang Thị B trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lang Thị B và anh Khưu Thế E tự nguyện tiến tới hôn nhân, sau khi tổ chức lễ cưới, anh chị đăng ký kết hôn ngày 17/5/2011 tại Ủy

ban nhân dân xã A, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng về sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không cùng quan điểm sống, thường xuyên cự cải làm cho cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc. Chị Lang Thị B và anh Khưu Thế E đã ly thân từ năm 2015 cho đến nay, nên chị Lang Thị B yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Khưu Thế E.

Về con chung: Có 01 người con tên Khưu Tấn L, sinh ngày: 24/3/2011 (Giới tính: Nam), hiện đang sống với chị Lang Thị B nên sau khi ly hôn chị Lang Thị B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng và không yêu cầu anh Khưu Thế E cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Trong quá trình tiến hành tố tụng, từ khi Tòa án thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử, Tòa án đã triệu tập hợp lệ bị đơn anh Khưu Thế E để tiến hành phiên họp, phiên hòa giải và tham gia phiên tòa nhưng bị đơn đều vắng mặt không lý do nên Tòa án không ghi được lời khai của bị đơn cũng như bị đơn không thể hiện ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn không chấp hành đúng theo giấy triệu tập của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lang Thị B được ly hôn với anh Khưu Thế E. Về con chung chị Lang Thị B được tiếp tục nuôi dưỡng Khưu Tấn L. Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Khưu Thế E đã được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bị đơn anh Khưu Thế E.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án "Tranh chấp hôn nhân và gia đình về tranh chấp ly hôn", căn cứ theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của chị Lang Thị B tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp, có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình. Quá trình chung sống chị Lang Thị B và anh Khưu Thế E phát sinh mâu thuẩn, từ đó vợ chồng thường bất đồng quan điểm, cự cải, không hợp nhau, cuộc sống chung không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đã ly thân từ năm 2015 cho đến thời điểm xét xử, trong thời gian ly thân anh chị vẫn không đoàn tụ. Tại phiên tòa, chị Lang Thị B vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện được ly hôn với anh Khưu Thế E, cho thấy, nguyên nhân mâu thuẩn trong hôn nhân của anh chị là trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nhận thấy, yêu cầu ly hôn của chị Lang Thị B là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về con chung: Có 01 người con tên Khưu Tấn L, sinh ngày: 24/3/2011 (Giới tính: Nam), hiện tại do chị Lang Thị B trực tiếp nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy, từ khi vợ chồng ly thân, chị Lang Thị B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục Khưu Tấn L. Vì vậy, để không làm ảnh hưởng đến cuộc sống của Khưu Tấn L, cần thiết tiếp tục giao cho chị Lang Thị B được nuôi dưỡng Khưu Tấn L là phù hợp với các quy định của pháp luật cũng như đảm bảo về sự phát triển bình thường của Khưu Tấn L.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, chị Lang Thị B chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Anh Khưu Thế E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Anh Khưu Thế E vắng mặt không ghi được lời khai nên không xác định được khối tài sản chung, nợ chung của vợ chồng có hay không. Do đó, Hội đồng xét xử cần phải tách phần tài sản chung, nợ chung không giải quyết, nếu sau này các đương sự có yêu cầu khởi kiện kèm theo chứng cứ chứng minh thì sẽ giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[6] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lang Thị B phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 9; Điều 51; Điều 53, Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lang Thị B được ly hôn với anh Khưu Thế E.

2. Về con chung: Chị Lang Thị B được tiếp tục nuôi dưỡng Khưu Tấn L, sinh ngày: 24/3/2011 (Giới tính: Nam). Chị Lang Thị B chưa yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên chưa xem xét.

Anh Khưu Thế E có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Lang Thị B và anh Khưu Thế E đều được thực hiện quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con hoặc yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho chị Lang Thị B và anh Khưu Thế E thành vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

4. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Lang Thị B phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu số 00001076, ngày 10/6/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

5. Nguyên đơn chị Lang Thị B có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với bị đơn Khưu Thế E

có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Lư Trường Tây**

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THA dân sự huyện Vị Thủy;
- UBND xã A;
- Lưu hồ sơ.